

Kỷ niệm 190 năm ngày sinh Ph. Ăngghen (28-11-1820 – 28-11-2010)

## VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “NHÀ NƯỚC TIÊU VONG” CỦA PH.ĂNGGHEN TRONG ĐIỀU KIỆN VIỆT NAM HIỆN NAY

NGÔ ĐÌNH XÂY\*

Khi tiếp thu và bàn đến vấn đề Nhà nước, nhất là Nhà nước vô sản mà Mác và Ph.Ăngghen đã nêu ra và phân tích rất nhiều trong quá trình hoạt động cách mạng của mình, Lênin đã đưa ra nhận định: Chuyên chính vô sản là một trong những tư tưởng đặc sắc và trọng yếu nhất của chủ nghĩa Mác về vấn đề Nhà nước<sup>1</sup>, là đỉnh cao của vai trò cách mạng của giai cấp vô sản trong lịch sử<sup>2</sup>. Có nhiều lý do để cắt nghĩa tính đặc sắc và trọng yếu của tư tưởng chuyên chính vô sản (CCVS). *Thứ nhất*, chuyên chính vô sản là "*hòn đá thử vàng*" để nhận ra người mác-xít đích thực và người mác-xít giả danh "chỉ những người đã hiểu rằng chuyên chính của một giai cấp là tất yếu không những cho mọi xã hội có giai cấp nói chung, không những giai cấp vô sản sau khi đã lật đổ giai cấp tư sản mà còn suốt cho cả thời kỳ lịch sử từ chế độ tư bản chủ nghĩa (TBCN) đến "*xã hội không có giai cấp*", đến chế độ cộng sản chủ nghĩa, chỉ những người đó mới thấm nhuần được thực chất của học thuyết Mác về Nhà nước"<sup>3</sup>. *Thứ hai*, "Thái độ của cách mạng xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản đối với Nhà nước không những chỉ có ý nghĩa chính trị - thực tiễn, mà còn có tính chất nóng hổi nhất nữa, vì đây là vấn đề làm cho quần chúng thấy rõ những việc họ sẽ phải làm trong một tương lai gần đây, để tự giải phóng khỏi ách tư bản"<sup>4</sup>. *Thứ ba*, chuyên chính vô sản không phải là hình thái Nhà nước tuyệt đích mà nhân loại phải đạt tới, mà là *hình thức quá độ* để Nhà nước tiêu vong.

---

\* PGS.TS. Vụ Lý luận Chính trị - Ban Tuyên giáo Trung ương.

<sup>1</sup> V.I. Lênin, Toàn tập (1976), Nxb. Tiến bộ. M., T.33, tr.30.

<sup>2</sup> Sđd, tr. 33.

<sup>3</sup> Sđd, tr. 44.

<sup>4</sup> Sđd, tr. 5.

## 1. Nhà nước tiêu vong – nét đặc sắc trong cách tiếp cận của Ph. Ăngghen về Nhà nước chuyên chính vô sản

Có thể nói đưa ra và luận giải tư tưởng: Chuyên chính vô sản là hình thức Nhà nước quá độ để tiến tới xã hội không có Nhà nước là một sự *đặc sắc, rất dũng cảm, rất cách mạng và rất khoa học* trong học thuyết của các nhà kinh điển mác-xít nói chung, của Ph.Ăngghen nói riêng về Nhà nước. Điều rất *đáng chú ý* ở đây là tư tưởng về Nhà nước tiêu vong đã được hình thành và luận giải đồng thời với tư tưởng về Nhà nước vô sản của C.Mác và Ph.Ăngghen. Điểm đặc biệt này đã làm cho Ph.Ăngghen và các nhà kinh điển mác-xít khác căn bản với các lý luận gia về Nhà nước trước đó trong lịch sử. Các lý luận gia trước Mác khi đưa ra, chứng minh và luận giải về Nhà nước thống trị của thời đại mình (mà họ chính là đại biểu về mặt tư tưởng) đều cho rằng các kiểu nhà nước đó đều là "kiểu mẫu", là "tuyệt đích" mà nhân loại cần đạt tới. Platôn đã công khai tuyên bố: Nhà nước chủ nô quý tộc Spác chính là Nhà nước "lý tưởng" thời đó, không có Nhà nước nào có thể hoàn chỉnh hơn và do đó không thể xóa bỏ nó. Hêghen, đại biểu tư tưởng cho giới quý tộc Phổ lại cho rằng Nhà nước Phổ (thế kỷ XVI - XVII) là "hình mẫu lý tưởng", là hình thức Nhà nước "tuyệt đích cuối cùng" mà loài người có thể mơ thấy và do đó trách nhiệm của mỗi công dân là phải phục tùng nó.

Đôi lập với những quan niệm bảo thủ, phản khoa học ấy, C.Mác và Ph.Ăngghen khi chứng minh và luận giải về tính tất yếu của cuộc đấu tranh giai cấp vô sản sẽ dẫn đến chuyên chính vô sản, đã đi đến kết luận rằng chuyên chính vô sản là "đỉnh cao cách mạng" của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản. Song ngay từ lúc đó, các ông đã ý thức được rằng Nhà nước chuyên chính vô sản chẳng qua cũng chỉ là "Nhà nước nửa Nhà nước", là hình thức quá độ để nhà nước tiêu vong. Điều này được thể hiện rõ ngay trong "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản". Khi phác thảo những nét cơ bản của xã hội cộng sản chủ nghĩa tương lai, C.Mác và Ph.Ăngghen viết: "... nếu giai cấp vô sản thông qua con đường cách mạng mà trở thành giai cấp thống trị và với tư cách là giai cấp thống trị, nó dùng bạo lực tiêu diệt chế độ sản xuất cũ, thì đồng thời với việc tiêu diệt chế độ sản xuất ấy, nó cũng tiêu diệt luôn cả những điều kiện của sự đối kháng giai cấp, *nó tiêu diệt cả sự thống trị của giai cấp mình* (chúng tôi nhấn mạnh). Thay cho xã hội tư bản cũ, với những giai cấp và đối kháng

giai cấp của nó xuất hiện một liên hợp, trong đó "sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người"<sup>5</sup>.

Qua những nét cơ bản trên, một xã hội cộng sản tương lai mà loài người nhất định sẽ đi tới đã được các ông đưa ra. Trong xã hội đó, không còn giai cấp và đấu tranh giai cấp, do đó, Nhà nước với nghĩa là một bộ máy thống trị giai cấp sẽ không còn nữa. Một hình thức liên hiệp của những người lao động phát triển toàn diện sẽ xuất hiện.

Song, có thể nói, đây mới chỉ là ý tưởng ban đầu của C.Mác và Ph.Ăngghen về vấn đề này và chỉ về sau này, tư tưởng về Nhà nước tiêu vong mới được trình bày rõ nhất, đầy đủ nhất qua các tác phẩm của Ph.Ăngghen. Điều này được minh chứng rõ trong tác phẩm "*Chống Duy-rinh*". Ở đây, Ph.Ăngghen đã tiến thêm một bước dài trong việc lý giải tư tưởng về Nhà nước tiêu vong. Dĩ nhiên đó là sự bàn luận của Ph.Ăngghen về vấn đề sự tiêu vong của Nhà nước trong chủ nghĩa cộng sản. Ph.Ăngghen viết: trong xã hội tư bản, khi mà "ngày càng biến đại đa số dân cư thành vô sản, phương thức sản xuất của tư bản chủ nghĩa, tạo ra một lực lượng bị buộc phải hoàn thành cuộc cách mạng ấy, nếu không thì sẽ bị tiêu vong. Ngày càng buộc những tư liệu sản xuất lớn, đã xã hội hoá, biến thành sở hữu của Nhà nước, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa tự nó vạch ra con đường hoàn thành được cuộc cách mạng ấy. Giai cấp vô sản chiếm lấy chính quyền Nhà nước và biến tư liệu sản xuất trước hết thành sở hữu Nhà nước. Nhưng chính vì thế mà giai cấp vô sản cũng tự thủ tiêu với tư cách là giai cấp vô sản, nó cũng xoá bỏ mọi phân biệt giai cấp và mọi đối kháng giai cấp cũng xoá bỏ cả Nhà nước với tư cách là Nhà nước"<sup>6</sup>.

Đây là một trong những kết luận quan trọng, chủ yếu của tác phẩm "*Chống Duy-rinh*" tức là giành chính quyền về tay vô sản, thực hiện chuyên chính vô sản. Việc xoá bỏ chế độ tư hữu để xây dựng chế độ sở hữu Nhà nước đây là xây dựng chủ nghĩa xã hội. Như vậy giai cấp vô sản không còn là vô sản nữa vì nó tự thủ tiêu mình. Giai cấp này từ giai cấp bị bóc lột trở thành giai cấp lãnh đạo xã hội. Như vậy, sau đó bản chất Nhà nước phải thay đổi đi, nghĩa là nó không còn là công cụ của thiểu số đàn áp đa số nữa. Tiếp đó, Ph.Ăngghen nói một cách biện chứng về Nhà nước vô sản. "Khi Nhà nước cuối cùng, thật sự trở thành đại biểu của toàn thể xã hội, thì bản thân nó sẽ trở thành thừa. Một khi không còn giai

<sup>5</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen, *Tuyển tập*, (gồm 6 tập) (1980), Nxb. Sự thật, Hà Nội, T.1, tr.569.

<sup>6</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập* (1994), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, T.20, tr.388-389.

cấp xã hội nào cần phải duy trì trong vòng áp bức nữa, một khi mà cùng với sự thống trị giai cấp và sự đấu tranh để sinh tồn xây dựng trên tình trạng vô chính phủ từ trước đến nay trong sản xuất, những xung đột và tình trạng rối loạn nảy sinh từ tình hình đó cũng đều bị loại trừ, thì lúc đó sẽ không còn gì để áp bức nữa, khi đó một lực lượng đặc biệt để đàn áp, tức là Nhà nước cũng sẽ không còn cần thiết nữa. Hành động đầu tiên, qua đó Nhà nước tỏ thật sự thể hiện là đại biểu của toàn thể xã hội - chiếm lấy các tư liệu sản xuất nhân danh xã hội - cũng đồng thời là hành động độc lập cuối cùng của nó với tư cách là Nhà nước. Sự can thiệp của chính quyền nhà nước vào các mối quan hệ xã hội sẽ hóa ra thừa trong lĩnh vực này đến lĩnh vực khác và tự lịm dần đi. Việc cai quản người sẽ nhường chỗ cho việc quản lý vật và chỉ đạo quá trình sản xuất<sup>7</sup>. Như vậy, theo Ph.Ăngghen, trong quá trình xây dựng chủ nghĩa cộng sản, một Nhà nước được xây dựng lên nhờ quá trình đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản, lật đổ giai cấp tư sản, đập tan bộ máy Nhà nước tư sản, đó là một Nhà nước của toàn thể nhân dân mà đường lối do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo. Nhà nước chuyên chính vô sản là nơi biểu hiện tập trung quyền làm chủ của nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng, của giai cấp công nhân. Nhà nước chuyên chính vô sản có nhiệm vụ thực hiện mục đích của giai cấp công nhân, đồng thời cũng là mục đích của toàn thể nhân dân lao động là xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản - nghĩa là một xã hội không có giai cấp và do đó *không còn Nhà nước* theo nghĩa đen của nó.

Bằng những công trình nghiên cứu thực tế, trong tác phẩm nổi tiếng “*Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của Nhà nước*”, Ph.Ăngghen đã chứng minh rất cụ thể, đích xác là xã hội loài người đã từng tồn tại một thời kỳ không có Nhà nước, không cần đến Nhà nước: đó là xã hội thị tộc và những cơ quan quản lý của thị tộc do toàn bộ thành viên của thị tộc cử ra để chỉ huy mọi công việc chung của thị tộc đó. Sau khi xã hội đã phát triển đến một trình độ nhất định Nhà nước mới ra đời. Và cũng rất khoa học, trên cơ sở phân tích sự ra đời, tồn tại và phát triển của Nhà nước, Ph.Ăngghen đã đi đến kết luận: theo quy luật phát triển tất yếu của lịch sử, Nhà nước sẽ tiêu vong khi sản xuất phát triển đến một giai đoạn nhất định nào đó với một năng suất lao động rất cao; cùng với sức sản xuất phát triển cao đó, chế độ tư hữu không còn cơ sở để tồn tại. Chế độ tư hữu mất đi, giai cấp mất đi, thì Nhà nước cũng sẽ

---

<sup>7</sup> Sdd, tr.389 - 390.

tự tiêu vong. Khi ấy bộ máy Nhà nước sẽ được xếp vào viện bảo tàng đồ cổ bên cạnh cái xa kéo sợi và cái rìu bằng đồng.

Ph.Ăngghen viết: “Đã từng có những xã hội không cần đến Nhà nước, không có một khái niệm nào về Nhà nước và về chính quyền nhà nước cả. Đến một giai đoạn phát triển kinh tế nhất định, giai đoạn tất nhiên phải gắn liền với sự phân chia xã hội thành giai cấp, thì sự phân chia đó làm cho Nhà nước trở thành một tất yếu. Bây giờ chúng ta đang bước nhanh đến gần một giai đoạn phát triển sản xuất, trong đó, sự tồn tại của những giai cấp nói trên không những không còn là một sự tất yếu nữa, mà còn trở thành một trở ngại trực tiếp cho sản xuất. Những giai cấp đó sẽ không tránh khỏi biến mất cũng như xưa kia chúng đã không tránh khỏi xuất hiện. Giai cấp tiêu vong thì Nhà nước cũng không tránh khỏi tiêu vong theo. Xã hội sẽ tổ chức lại nền sản xuất trên cơ sở liên hợp tự do và bình đẳng giữa những người sản xuất, dân chủ trong việc quản lý, hữu ái trong xã hội, bình đẳng về quyền lợi, giáo dục phổ thông, tất cả những cái đó sẽ chiếu rọi cho các giai đoạn cao sắp tới của xã hội, mà kinh nghiệm, lý trí và khoa học đang không ngừng vươn tới”<sup>8</sup>.

Lênin, trong tác phẩm “*Nhà nước và cách mạng*” khi phân tích về những thuộc tính cơ bản của chuyên chính vô sản đã một lần nữa chỉ ra chuyên chính vô sản là “Nhà nước nửa nhà nước” - Nhà nước không theo nghĩa đen - Nhà nước kiểu mới - nhà nước đang “tự tiêu vong”... Nhà nước ấy không còn là lực lượng đặc biệt để trấn áp đa số nhân dân lao động, mà để trấn áp thiểu số bọn bóc lột, mở rộng dân chủ cho nhân dân lao động trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội. Chuyên chính vô sản là nền dân chủ cao nhất trong lịch sử. Lênin cũng lưu ý rằng, Nhà nước chuyên chính vô sản là Nhà nước đang “tự diệt vong” và sẽ tiêu vong nhưng không phải vì thế mà phủ nhận bạo lực cách mạng. Nhà nước tư sản bị thay thế bởi Nhà nước vô sản không phải bằng con đường “tự tiêu vong” được, mà nó vẫn phải tuân theo quy luật chung, phải thông qua và bằng một cuộc cách mạng bạo lực. Và khi Lênin nói: “Thành ngữ” “Nhà nước tiêu vong” là một thành ngữ chọn rất đạt, vì nó nói lên cả tính chất tuần tự, lẫn tính chất tự phát của quá trình”<sup>9</sup> đã cho ta thấy, để đạt đến mục đích Nhà nước tiêu vong là một quá trình lâu dài, không phải một sớm một chiều như nhận định của những người vô chính phủ và sau nữa, cần đảm bảo lưu ý đến tính chất phong phú của sự phát triển là: để đi đến

<sup>8</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen, Sđd, tr.257-258.

<sup>9</sup> VI. Lênin, *Toàn tập* (1976), Nxb.Tiền bộ, M., T.33, tr.110.

không còn quyền uy chính trị, không còn Nhà nước, việc đầu tiên của cách mạng là không những giai cấp vô sản không xóa bỏ quyền uy, xóa bỏ Nhà nước nói chung, mà chính lại thiết lập quyền uy, thiết lập Nhà nước chuyên chính của mình và suốt thời kỳ quá độ, quyền uy đó, Nhà nước đó phải được tăng cường: “Từ nay cho đến khi giai đoạn cao của chủ nghĩa cộng sản xuất hiện, những người xã hội chủ nghĩa yêu cầu xã hội và Nhà nước kiểm soát thật nghiêm ngặt mức độ lao động và mức độ tiêu dùng, nhưng việc kiểm soát ấy phải bắt đầu bằng việc tước đoạt bọn tư bản, bằng việc công nhận kiểm soát bọn tư bản, và kiểm soát này không phải do Nhà nước của bọn quan lại thi hành, mà do Nhà nước công nhân vũ trang thi hành”<sup>10</sup>.

Như vậy, Lênin đã đi đến một kết luận tưởng như nghịch lý, song rất thiên tài, có ý nghĩa làm kim chỉ nam cho tất cả những người cộng sản và giai cấp vô sản trên toàn thế giới: *muốn làm cho Nhà nước tự tiêu vong thì phải làm cho nó ngày càng mạnh hơn, vững hơn, phát triển hơn.*

Từ sự chỉ dẫn và luận giải của Ph.Ăngghen và của các nhà kinh điển khác về Nhà nước chuyên chính vô sản với tư cách là hình thức quá độ để đi đến Nhà nước tiêu vong, có thể rút ra những điều kiện để cho Nhà nước tiêu vong là:

*Thứ nhất*, chỉ đến khi xuất hiện một xã hội mà ở đó có sự “thiết lập một liên hợp tự nguyện” giữa các cá nhân trong xã hội, trong đó “sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người”. Nghĩa là khi và chỉ khi có chủ nghĩa cộng sản hoàn toàn, phát triển đầy đủ như chính nó, ở đó, các tổ chức tự quản có ý thức, kiến thức và trách nhiệm cao trong quản lý xã hội, thì vào giai đoạn đó, Nhà nước mới có thể tự biến thể, tự tiêu vong.

*Thứ hai*, quá trình để đi đến Nhà nước tiêu vong không phải là quá trình ngày một ngày hai mà là một quá trình lâu dài, là quá trình đấu tranh, phấn đấu và xây dựng đầy gian khổ, đầy trách nhiệm, quyết tâm và đầy thử thách.

*Thứ ba*, chiếc cầu và là biện pháp chủ đạo, cơ bản và xuyên suốt nhất để đi đến làm cho Nhà nước tiêu vong chính là cần và phải làm cho Nhà nước ngày càng phải mạnh lên, phát triển và hoàn thiện hơn.

*Thứ tư*, khi bàn đến hình thức tồn tại và hoạt động của Nhà nước chuyên chính vô sản, C.Mác và Ph.Ăngghen đã tiên đoán về tính đa dạng

---

<sup>10</sup> Sđd, tr.119.

của những hình thức chính trị của chuyên chính vô sản trong bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản. Hay nói một cách khác, để đi đến “tự tiêu vong” thì giai cấp vô sản có thể có nhiều hình thức tồn tại, nhiều hình mẫu hoạt động để lựa chọn cho phù hợp với hoàn cảnh của mình. Cụ thể ở đây, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ ra “Công xã Pa-ri” chính là một hình thức Nhà nước chuyên chính vô sản mà giai cấp vô sản Pháp đã lựa chọn. Lênin đã nói rõ hơn về vấn đề này. “Bước chuyển biến từ chủ nghĩa tư bản, - Lênin viết, - lên chủ nghĩa cộng sản, cố nhiên không thể không đem lại rất nhiều hình thức chính trị khác nhau, nhưng thực chất của những hình thức ấy tất nhiên sẽ chỉ ra một, tức là: “chuyên chính vô sản”<sup>11</sup>.

## **2. Một số suy nghĩ về ý nghĩa của tư tưởng “Nhà nước tiêu vong” đối với vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân ở nước ta hiện nay**

**2.1. Ph.Ăngghen và các nhà kinh điển mác-xít** đã đưa ra tiên đoán mang tính chất kim chỉ nam hành động cho những người cộng sản trên toàn thế giới: trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa cộng sản có thể có nhiều hình thức chính trị khác nhau của chuyên chính vô sản. Bởi vậy, trách nhiệm vô cùng lớn lao của giai cấp vô sản nắm được chính quyền là ở chỗ: lựa chọn hình thức Nhà nước chuyên chính vô sản tương thích với dân tộc mình, hoặc là sáng tạo ra những hình thức Nhà nước chuyên chính vô sản mới. Có như vậy thì giai cấp vô sản và chính Đảng tiên phong của nó mới thực sự thấm nhuần và mới có thể phát triển chủ nghĩa Mác trên lĩnh vực lý luận cũng như thực tiễn về Nhà nước chuyên chính vô sản.

Thấm nhuần và tiếp thu rất sáng tạo tư tưởng đó của các nhà kinh điển mác-xít, Đảng Cộng sản Việt Nam đã và đang chủ trương “Xây dựng một Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng... Nhà nước ta là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, là Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân”<sup>12</sup>.

Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân ở Việt Nam hiện nay, về thực chất, là *Nhà nước chuyên chính vô sản của giai cấp công nhân Việt Nam trong điều kiện hiện nay*. Điều khẳng định này được cắt nghĩa qua những lý do sau:

<sup>11</sup> Sđd, tr.44.

<sup>12</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX* (2001), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.131.

- *Thứ nhất*, Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân ở Việt Nam hiện nay được xây dựng và hoạt động theo *nguyên lý Nhà nước chuyên chính vô sản* mà các nhà kinh điển mác-xít đã vạch ra.

- *Thứ hai*, Nhà nước ở nước ta hiện nay do *Đảng Cộng sản Việt Nam - Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam* - lãnh đạo, định hướng và tổ chức thực hiện.

- *Thứ ba*, Nhà nước mà Việt Nam đang xây dựng hiện nay được dựa trên một nền tảng xã hội vững chắc là *khối liên minh công - nông - trí*, do giai cấp công nhân lãnh đạo.

- *Thứ tư*, Nhà nước ta hiện nay còn được thiết lập, dựa và hoạt động trên một *cơ sở kinh tế giữ địa vị chủ đạo trong toàn bộ nền kinh tế: kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể*.

- *Thứ năm*, Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay đã *tập hợp, lôi cuốn và được đông đảo nhân dân lao động cả nước ủng hộ* để nhằm phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới đất nước, chấn hưng dân tộc.

Rõ ràng là, ở nước ta hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đang chủ trương triển khai và hiện thực hoá một Nhà nước chuyên chính vô sản của giai cấp công nhân Việt Nam, mà thực chất đó là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân. Nhà nước đó ở Việt Nam, không còn nghi ngờ gì nữa, về bản chất là Nhà nước do giai cấp công nhân (mà được thể hiện thông qua Đảng Cộng sản Việt Nam) lãnh đạo nhằm phát huy tối đa quyền làm chủ của nhân dân lao động để thực hiện cho được mục đích "*dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*".

## **2.2. Xây dựng và phát triển Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân**

Như trên đã nêu, con đường duy nhất và trọng yếu nhất để xây dựng một xã hội hoàn thiện, tốt đẹp trong tương lai, - một xã hội mà ở đó sẽ không còn có Nhà nước như Ph.Ăngghen đã chỉ ra, - chính là cần và phải làm cho Nhà nước mạnh lên, hoàn thiện và văn minh hơn. Vậy, vấn đề đặt ra ở Việt Nam hiện nay là phải xây dựng Nhà nước đó như thế nào để nó thực sự là Nhà nước mạnh và văn minh, - Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân? Đây quả thật là một trong những mục tiêu lớn, là vấn đề mang tính chiến lược mà Việt Nam đang phấn đấu vươn tới trong tương lai.

Theo chúng tôi, để triển khai thực hiện vấn đề này một cách khả thi và thực sự có hiệu quả cần phải giải quyết tốt một số mối quan hệ lớn, cụ thể:

- *Một là*, phải giải quyết hài hòa, biện chứng mối quan hệ giữa hai chủ thể chính trong Nhà nước pháp quyền của ta: *chủ thể quyền lực và chủ thể lãnh đạo*. Chủ thể quyền lực ở đây là nhân dân. Trong Nhà nước pháp quyền, nhân dân được coi là người chủ tối cao. Mọi quyền lực có được trong Nhà nước là do nhân dân ủy quyền. Do đó, Nhà nước phải tôn trọng ý chí tối cao, tức là của nhân dân. Ở đây, Nhà nước phải phục tùng xã hội, nhưng không phải là ý chí của từng người, mà là ý chí chung của toàn xã hội được thể hiện trong xã hội. Vì vậy, Nhà nước pháp quyền đòi hỏi Nhà nước, những chủ thể nắm quyền Nhà nước phải tuân theo pháp luật nhằm bảo vệ quyền tự do dân chủ của nhân dân. Song, bên cạnh đó, Nhà nước của ta còn là nhà nước *pháp quyền xã hội chủ nghĩa*, tức là do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Là chủ thể lãnh đạo, đảng chỉ đóng vai trò định hướng công bằng và thông qua chủ trương, đường lối; đặt ra yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ cần phải thực hiện đối với Nhà nước; cũng như đảng cử và bổ trí cán bộ có năng lực, công tâm, đúng sở trường vào các vị trí quản lý thích hợp; đồng thời phải tổ chức kiểm tra, giám sát nghiêm các hoạt động của Nhà nước theo Hiến pháp đã quy định. Song, điều đặc biệt quan trọng là, Đảng phải hết sức coi trọng tính chất pháp lý, giá trị của pháp luật đối với nhiệm vụ tổ chức hoạt động quản lý điều hành của Nhà nước đối với toàn xã hội. Do đó, Đảng luôn tìm tòi và tiếp thu những giá trị lý luận cũng như thực tiễn về Nhà nước pháp quyền, đặc biệt là Nhà nước pháp quyền tư sản để áp dụng vào hoàn cảnh đất nước cho thích hợp.

- *Hai là*, phải tạo lập được cơ chế và phương thức hoạt động hữu hiệu. Theo đó, phải giải quyết tốt các mối quan hệ:

+ Mối quan hệ giữa tính *tối thượng của pháp luật với việc phát huy dân chủ trong nhân dân*. Về mặt lý luận, có thể thấy là Nhà nước pháp quyền và dân chủ là hai phạm trù có quan hệ hữu cơ mật thiết. Nó thể hiện ở chỗ Nhà nước pháp quyền thực sự là Nhà nước dân chủ, và ngược lại Nhà nước dân chủ thực sự thì phải là hình thức Nhà nước pháp quyền. Tính dân chủ của Nhà nước pháp quyền thể hiện ở chỗ tất cả các hệ thống những quy phạm pháp luật do Nhà nước đề ra là đại diện cho ý chí tối cao của nhân dân. Nhà nước pháp quyền là Nhà nước thực thi pháp luật, nhưng đồng thời tôn trọng và hành động theo chuẩn mực do hệ thống pháp luật ấy quy định. Do vậy tính chất “bác cầu” rõ ràng Nhà nước pháp quyền là Nhà nước dân chủ. Vì thế, pháp luật là cái đại diện cho sự công bằng, là cái phổ biến và có quyền năng khách quan, nhờ đó, pháp luật có thể giúp cho con người tự giác điều

chính hành vi của mình. Do đó, đã là Nhà nước dân chủ thì không thể không cai trị bằng luật pháp, đặt tính tối thượng của luật pháp lên trên mọi hoạt động của xã hội, trong đó có cả bộ máy Nhà nước cũng như những chủ thể nắm quyền lực của bộ máy ấy.

+ Quan hệ giữa cán bộ, công chức nhà nước với nhân dân. Thực chất ở đây chính là giải quyết mối quan hệ giữa những người phục vụ công (công bộc) với người được phục vụ (nhân dân). Trong triển khai để hiện thực hóa mối quan hệ này, một mặt, cần tăng cường bồi dưỡng, đào tạo những chủ thể thực thi quyền lực Nhà nước, phải có tinh thần “làm gương” tôn trọng pháp luật, tất cả những hoạt động của những cá nhân đó đều phải nằm trong khuôn khổ pháp luật. Đối với công tác xét xử, thi hành án lại càng phải đề cao tinh thần tôn trọng pháp luật, kiên quyết xử người có hành vi vi phạm pháp luật, đúng người, đúng tội, không xét xử tùy tiện. Mặt khác, lại phải coi trọng công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục cho mọi công dân để họ có ý thức tôn trọng pháp luật, hình thành trong họ thói quen “sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”. Như vậy, mới có thể đảm bảo tính hiệu lực thực tế của pháp luật.

+ Mối quan hệ giữa quyền và nghĩa vụ của công dân. Trong Nhà nước pháp quyền, quyền và nghĩa vụ của công dân phải đi liền với nhau, bởi vì, đặc trưng cơ bản nhất của Nhà nước pháp quyền là phải có hệ thống luật pháp đầy đủ và ý thức, tuân thủ pháp luật một cách tự giác về mọi công dân và tổ chức. Đồng thời, phải thiết lập được một cơ chế, đảm bảo bằng pháp luật về mối quan hệ giữa quyền và nghĩa vụ đối với công dân và tất cả những thành viên của bộ máy Nhà nước khi thực thi công vụ, cũng phải nhận thức và tuân thủ tinh thần đó của pháp luật. Những quyền và nghĩa vụ của công dân phải được ghi rõ trong Hiến pháp và được pháp luật bảo vệ. Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân là Nhà nước không chỉ đảm bảo, bảo vệ, công nhận các quyền tự do của công dân ghi trong Hiến pháp và pháp luật, mà còn tạo điều kiện cho phép công dân làm những gì mà pháp luật không cấm, nhưng lại cấm tuyệt đối bất cứ một tổ chức, cá nhân nào có những hành vi làm phương hại, xâm phạm đến lợi ích kinh tế - xã hội - chính trị của công dân.

- *Ba là*, phải xây dựng và vận hành được một cấu trúc thực thi quyền lực vừa đảm bảo thực quyền, vừa đảm bảo được tính dân chủ. Ở đây, cần phải giải quyết hai mối quan hệ: cấu trúc quyền lực trung ương và cấu trúc quyền lực địa phương. Ở trung ương, theo bản chất của Nhà nước pháp quyền, tất yếu phải phân định rõ chức năng và nhiệm vụ giữa ba

quyền: lập pháp, hành pháp và tư pháp. Song, đối với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì không thể rập khuôn như Nhà nước pháp quyền tư sản. Bởi vì, mỗi xã hội mang trong lòng nó tính truyền thống lịch sử, nền văn hóa dân tộc và trình độ kinh tế - xã hội khác nhau, đó là chưa kể đến bản chất giai cấp của các chế độ chính trị. Trong bối cảnh lịch sử, chính trị, kinh tế và văn hóa cũng như định hướng phát triển của nước ta hiện nay thì “quyền lực Nhà nước là thống nhất không thể phân chia”. Việc tập trung quyền lực dưới sự lãnh đạo của một Đảng duy nhất cầm quyền mới có thể phát huy được hết sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước mà chúng ta đang tiến hành. Ở địa phương, vấn đề có tính chất quan trọng nhất trong việc thiết kế cấu trúc quyền lực là ở chỗ làm sao cho cấu trúc quyền lực đó có vai trò lớn hơn, thiết thực hơn và chủ động hơn, thể hiện và phát huy được động lực dân chủ của nhân dân, nhất là quyền dân chủ trực tiếp. Do đó, cấu trúc quyền lực ở đây vừa phải tinh, gọn nhẹ, vừa giảm bớt được tính trung gian, công kênh và hình thức để làm sao cho chính quyền nhà nước tại địa phương là gần dân nhất, trực tiếp với dân nhất. Thiết nghĩ, hiện nay chúng ta đang thí điểm bỏ Hội đồng nhân dân cấp huyện và cấp xã là một chủ trương đúng, tương thích với chức năng và nhiệm vụ của Nhà nước tại địa phương, - tức là Nhà nước ở địa phương chỉ là một tổ chức với tư cách là cơ quan hành chính đại diện của chính quyền cấp trên tại địa phương<sup>13</sup>.

- *Bốn là*, phải thiết lập được cơ chế giám sát trong hoạt động của Nhà nước. Bản chất của vấn đề này đòi hỏi cần giải quyết hai mối quan hệ: tăng cường vai trò giám sát của nhân dân thông qua việc giám định, phản biện xã hội của nhân dân và vấn đề Tòa Hiến định. Khi đã có quyền lực trong tay (mặc dù quyền đó được dân ủy quyền), thì nhà nước luôn có xu hướng vượt quyền, lạm quyền và thậm chí dẫn đến độc quyền. Do đó, tất yếu trong Nhà nước pháp quyền là phải có sự kiểm tra, giám sát việc thực thi quyền lực đó. Đã có sự kiểm tra, giám sát giữa các nhánh quyền lực, song, điều quan trọng nhất là phải có sự kiểm tra, giám sát của nhân dân. Sự kiểm tra, giám sát của nhân dân được thực hiện qua nhiều phương thức. Phương thức chủ yếu nhất và đảm bảo được tính công khai nhất chính là sự giám định, phản biện xã hội của nhân dân. Thông qua việc giám định, phản biện xã hội, nhân dân tham gia vào quản lý nhà

<sup>13</sup> Xem thêm: Hà Quang Ngọc – *Điều chỉnh một số hoạt động của chính quyền địa phương đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính*. Tạp chí *Cộng sản*, số 815 (tháng 9/2010).

nước, quản lý xã hội; đồng thời cùng Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, qua đó góp phần tích cực vào những thành tựu của đất nước. Đi liền với đó, một vấn đề lý luận và thực tế rất đáng quan tâm là, khi Nhà nước hành xử không đúng, ai có quyền phân xử? Thiết nghĩ, ở đây cần phải tính tới thành lập Tòa án Hiến pháp. “Nghiên cứu thành lập Tòa án Hiến pháp (hoặc Ủy ban Bảo Hiến) với chức năng bảo vệ Hiến pháp bằng thẩm quyền xét xử để ra phán quyết về sự vi phạm Hiến pháp của các văn bản quy phạm pháp luật, xét xử các quyết định, hành vi vi phạm Hiến pháp của cơ quan và cá nhân có thẩm quyền trong bộ máy nhà nước và làm nhiệm vụ giải thích Hiến pháp, luật pháp (trong điều kiện còn ban hành pháp lệnh thì giải thích cả pháp lệnh)”<sup>14</sup>. Thiết lập và thực thi Tòa án Hiến pháp là vấn đề mới mẻ trong quá trình xây dựng và vận hành Nhà nước pháp quyền ở nước ta. Song, nó là yếu tố cấu thành không thể thiếu trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân.

Trên đây là một số suy nghĩ về việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam nhằm góp phần làm sáng tỏ tư tưởng “Nhà nước tiêu vong” của Ph.Ăngghen trong điều kiện nước ta hiện nay. Ngày nay, học tập và vận dụng di sản về Nhà nước của Ph.Ăngghen trong cuộc sống chính là tham gia xây dựng một Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự mạnh ở Việt Nam và đó là cách tốt nhất để chúng ta tưởng nhớ và tôn vinh Người.

---

### **Tài liệu tham khảo**

1. V.I. Lênin, *Toàn tập* (1976), Nxb. Tiến bộ, Mátxcova.
2. C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập* (1994), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX* (2001), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Hà Quang Ngọc – *Điều chỉnh một số hoạt động của chính quyền địa phương đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính*. Tạp chí *Cộng sản*, số 815 (tháng 9/2010).
5. Nguyễn Văn Yếu - *Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Tạp chí *Cộng sản*, số 743 (tháng 10/2005).

---

<sup>14</sup> Nguyễn Văn Yếu - *Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Tạp chí *Cộng sản*, số 743 (tháng 10/2005).

